



Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Nguyễn Thanh Hùng¹, Nguyễn Trung Thành²

¹Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

²Trường Tiểu học Ngô Mây, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 20/9/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 01/10/2023

Ngày nhận đăng: 20/10/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Quản lý hoạt động tự đánh giá;

Kiểm định chất lượng giáo dục;

Trường Tiểu học.

TÓM TẮT

Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã được quan tâm và đạt được những kết quả nhất định, nhưng bên cạnh đó vẫn còn bộc lộ một số hạn chế. Trên cơ sở đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu trên 147 giáo viên và 45 cán bộ quản lý của 12 trường Tiểu học. Kết quả khảo sát sẽ là cơ sở giúp các nhà quản lý đánh giá lại hiệu quả của hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục và đưa ra các định hướng đổi mới hoạt động này ở các trường tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

1. MỞ ĐẦU

Tự đánh giá (TĐG) trong kiểm định chất lượng (KĐCL) giáo dục là công cụ hữu hiệu và đồng thời cũng là đòn bẩy để nâng cao chất lượng giáo dục. Hiện nay, công tác TĐG trong KĐCL giáo dục ở Việt Nam nói chung và tự kiểm định KĐCL giáo dục ở tỉnh Gia Lai nói riêng đã được quan tâm triển khai tương đối đồng bộ nên hoạt động này đã dần phát huy hiệu quả, được xem là một trong những công cụ rất quan trọng trong đảm bảo chất lượng, giúp cho các trường thấy rõ hơn những điểm mạnh để duy trì phát huy và điểm yếu để từ đó phân đấu, nâng cao chất lượng dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng được mục tiêu giáo dục hiện nay.

Tại khoản 2 Điều 5 Luật Giáo dục năm 2019 tiếp tục khẳng định: KĐCL giáo dục là hoạt động đánh giá, công nhận cơ sở giáo dục hoặc chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành (Quốc hội, 2019).

Đối với bậc tiểu học, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã cụ thể hóa hoạt động KĐCL bằng Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 quy định về KĐCL giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục phổ thông thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện TĐG, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn thực hiện TĐG và đánh giá ngoài đối với các cơ sở giáo dục phổ thông (Cục Khảo thí và Kiểm định Chất lượng giáo dục, 2018).

Trong những năm gần đây, Việt Nam đã nỗ lực xây dựng hệ thống đảm bảo và KĐCL giáo dục phù hợp với xu thế quốc tế hóa và toàn cầu hóa. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã chỉ rõ: “Phát triển hệ thống kiểm định và công bố công khai kết quả KĐCL giáo dục, đào tạo; tổ chức xếp hạng cơ sở giáo dục, đào tạo” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011b). Bên cạnh đó, Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2011–2020 cũng đã nhấn mạnh: “Thực hiện KĐCL giáo dục, đào tạo ở tất cả các bậc học” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011a). Đặc biệt, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI đã xác định rõ: “Hoàn thiện hệ thống KĐCL giáo dục. Định kỳ kiểm định các cơ sở giáo dục, đào tạo và các chương trình đào tạo; công khai kết quả kiểm định” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013).

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thanh Hùng;

Địa chỉ e-mail: nguyenthanhhung@dhsphue.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.180.2025>

Trong quy trình KĐCL, TĐG là khâu đầu tiên, có vai trò đặc biệt quan trọng. Đây là quá trình mà mỗi nhà trường tự xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục theo từng cấp học để phân tích, đánh giá hiện trạng; từ đó xác định được các điểm mạnh, điểm yếu và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng. TĐG thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường đối với toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Quá trình này đòi hỏi phải được thực hiện liên tục, khách quan, trung thực và có sự tham gia của nhiều thành viên trong nhà trường. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, trong nhiều trường hợp, việc TĐG vẫn còn mang tính hình thức, chủ quan, thiếu minh chứng hoặc thiếu trung thực.

Tại tỉnh Gia Lai, những năm gần đây, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tích cực chỉ đạo công tác KĐCL giáo dục ở tất cả các cấp học. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Pleiku cũng đã có những quan tâm nhất định đối với công tác quản lý hoạt động TĐG tại các trường, đặc biệt là các trường tiểu học. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn những hạn chế, chưa được đầu tư đúng mức, các biện pháp quản lý còn thiếu đồng bộ, chưa thực sự phát huy hiệu quả như mong muốn. Đến nay, mới chỉ có 19/27 trường tiểu học trong thành phố hoàn thành báo cáo TĐG và được đánh giá ngoài, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu triển khai công tác TĐG tại các trường tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trên nền tảng lý luận về KĐCL giáo dục và TĐG, nhằm đề xuất các biện pháp quản lý hiệu quả là một yêu cầu cấp thiết. Vì vậy, chúng tôi lựa chọn đề tài “*Quản lý hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục ở các trường tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai*” nhằm khảo sát thực trạng, phân tích các yếu tố ảnh hưởng, từ đó đề xuất một số biện pháp quản lý phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục ở các trường tiểu học trên địa bàn.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- *Khách thể nghiên cứu*: Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của 147 giáo viên (GV) và 45 cán bộ quản lý (CBQL) của 12 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- *Phương pháp nghiên cứu*: Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi nhằm tìm hiểu thực trạng công tác quản lý hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với 5 mức độ, từ 1 đến 5 (được quy ước cụ thể tại các bảng số liệu). Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính điểm trung bình, độ lệch chuẩn và tỉ lệ % của mỗi nội dung.

Điểm trung bình của các nội dung khảo sát được chia các mức độ: Từ 1.00-1.8 điểm: Hoàn toàn không hiệu quả/ Yếu/ Hoàn toàn không ảnh hưởng; 1.81-2.6 điểm: Không hiệu quả/ Kém/ Ít ảnh hưởng; 2.61-3.40 điểm: Tương đối hiệu quả/ Trung bình/ Tương đối ảnh hưởng; 3.41-4.20 điểm: Hiệu quả/ Khá/ Ảnh hưởng; 4.21-5.0 điểm: Rất hiệu quả/ Tốt/ Rất ảnh hưởng.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. *Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai*

3.1.1. *Thực trạng việc thành lập hội đồng tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học*

Qua khảo sát cho thấy 100% 12 trường Tiểu học được khảo sát trên địa bàn thành phố Pleiku đã triển khai thành lập Hội đồng TĐG và tùy theo quy mô, hạng trường mà số lượng thành viên nhiều hay ít. Cơ cấu và thành phần hội đồng TĐG đã được các trường áp dụng theo đúng quy định tại Điều 24 của Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT.

Có thể thấy việc thành lập hội đồng TĐG là bước đầu tiên của quy trình TĐG. Thành phần hội đồng TĐG ngoài việc có số lượng, cơ cấu hợp lý theo quy định tại 17/2018/TT-BGDĐT thì phải đảm bảo về chất lượng. Hội đồng TĐG có vai trò quyết định trong triển khai hoạt động TĐG, Hội đồng có chức năng thẩm định, phê duyệt bản báo cáo TĐG. Vì vậy, tham gia hội đồng TĐG phải là những cán bộ chủ chốt của nhà trường, nắm được các hoạt động của nhà trường theo các tiêu chuẩn kiểm định và có năng lực phân tích, đánh giá các hoạt động của nhà trường. Hội đồng TĐG phải đáp ứng yêu cầu là đại diện cho trí tuệ, nguyện vọng của CB, GV, NV nhà trường, quyết định quá trình và kết quả TĐG của nhà trường. Chủ tịch hội đồng nhất thiết phải là Hiệu trưởng nhà trường mới có đủ quyền lực trong triển khai TĐG.

3.1.2. *Thực trạng việc xây dựng kế hoạch tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học*

Qua tìm hiểu, chúng tôi được biết: việc xây dựng Kế hoạch TĐG cũng đã được 12/12 trường tiểu học trong thành phố triển khai thực hiện. Tuy nhiên, kế hoạch TĐG của các trường còn chung chung và mang tính chất đối phó, có những kế hoạch không phù hợp, thiếu khả thi, chưa có sự đầu tư kỹ lưỡng và nặng về hình thức. Mức độ Kế hoạch TĐG của các trường tiểu học thể hiện qua bảng 1 sau:

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục ở trường tiểu học

STT	Xây dựng kế hoạch TĐG trong KĐCL giáo dục ở trường tiểu học	Hiệu quả thực hiện (%)						ĐTB	ĐLC
1	Xác định chính xác mục đích và phạm vi TĐG	0,0	2,8	12,1	45,6	39,5	4,22	0,76	
2	Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên hội đồng TĐG	0,0	16,3	48,4	15,8	19,5	3,39	0,98	
3	Triển khai tập huấn nghiệp vụ TĐG cho hội đồng TĐG và cán bộ giáo viên, NV	0,0	0,5	11,2	52,6	35,8	4,24	0,66	
4	Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động	0,0	23,7	28,4	41,4	6,5	3,31	0,90	
5	Dự kiến các minh chứng cần thu thập cho từng tiêu chí	0,0	0,9	13,5	40,5	45,1	4,30	0,73	

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không hiệu quả; 2. Không hiệu quả; 3. Tương đối hiệu quả; 4. Hiệu quả; 5. Rất hiệu quả;
ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát cho thấy CBQL 12 trường Tiểu học thành phố Pleiku đã thực hiện các công việc cụ thể của bước xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG. Mức độ hiệu quả thực hiện là khá cao (ĐTB tập trung từ 3,31 đến 4,30, tỉ lệ: 66,2% đến 86,0%). Cụ thể là: “Dự kiến các minh chứng cần thu thập cho từng tiêu chí” (Mức độ hiệu quả thực hiện: ĐTB = 4,30, tỉ lệ: 86,0%); “Triển khai tập huấn nghiệp vụ TĐG cho hội đồng TĐG và cán bộ GV, NV” (Mức độ hiệu quả thực hiện: ĐTB = 4,24, tỉ lệ: 84,8%); “Xác định chính xác mục đích và phạm vi TĐG” (Mức độ hiệu quả thực hiện: ĐTB = 4,22, tỉ lệ: 84,4%); “Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên hội đồng TĐG” (Mức độ hiệu quả thực hiện: ĐTB = 3,39, tỉ lệ: 67,8%). Một trong những công việc cũng hết sức quan trọng cần phải thực hiện trong xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG đó là “Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động”. Nhưng kết quả khảo sát lại cho thấy mức độ hiệu quả công việc này chỉ ở mức “tương đối thấp” (ĐTB = 3,31, tỉ lệ: 66,2%).

Muốn hoạt động TĐG mang lại hiệu quả cần phải sử dụng tốt các nguồn lực sẵn có nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục. Nếu ngay từ đầu việc xây dựng kế hoạch TĐG không hợp lý và khả thi thì hoạt động TĐG chỉ mang tính hình thức và mất nhiều thời gian, công sức mà chất lượng giáo dục thì vẫn không thay đổi. Như vậy, xây dựng kế hoạch TĐG đã được các trường tiểu học tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai triển khai thực hiện tương đối đầy đủ. Tuy nhiên, các nội dung công việc cụ thể trong kế hoạch TĐG chưa được thực hiện đồng bộ, một số nội dung còn bị đánh giá ở mức độ trung bình do nhiều nguyên nhân khác nhau. Tùy vào tình hình thực tế của đơn vị mà mỗi nhà trường cần nâng cao kiến thức và trách nhiệm trong hoạt động TĐG. Từ đó, Hội đồng TĐG sẽ cụ thể hoá những nhiệm vụ theo từng giai đoạn để đi đến một kế hoạch hợp lý và hiệu quả nhất.

3.1.3. Thực trạng tổ chức bố trí nhân sự, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thực hiện công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học

Để giúp cho mọi người cùng làm việc với nhau nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu cần phải xây dựng và duy trì cơ cấu nhất định về những vai trò, nhiệm vụ và vị trí công tác. Vì vậy, việc bố trí nhân sự để tổ chức thực hiện công tác TĐG trong KĐCL GD là hết sức quan trọng. Qua tìm hiểu thực trạng của công tác này ở 12 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Pleiku đã thu được số liệu thể hiện qua bảng 2 sau:

Bảng 2. Thực trạng tổ chức bố trí nhân sự, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thực hiện công tác TĐG trong KĐCL giáo dục ở các trường tiểu học

STT	Tổ chức thực hiện hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục	Hiệu quả thực hiện (%)						ĐTB	ĐLC
1	Chủ tịch hội đồng TĐG trong KĐCL giáo dục phải biết tổ chức, chỉ huy, phân bổ sắp xếp các nguồn lực trong và ngoài nhà trường khi thực hiện hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục.	0,0	0,0	15,3	38,1	46,5	4,31	0,72	
2	Sắp xếp để phát huy sở trường, hạn chế sở đoản của từng thành viên trong hội đồng TĐG, nhìn người giao việc.	0,0	1,4	12,1	42,8	43,7	4,29	0,73	
3	Phân công, phân nhiệm rõ ràng cho từng thành viên; phân thành các nhóm công tác để mỗi nhóm phụ trách 01 tiêu chuẩn và có nhóm trưởng phụ trách.	0,0	2,3	8,4	49,3	40,0	4,27	0,71	
4	Quy định rõ chức năng, quyền hạn cho từng người, từng nhóm công tác; yêu cầu các thành viên trong nhóm công tác phải phối hợp tốt với nhau.	0,0	2,3	21,9	39,1	36,7	4,10	0,82	
5	Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các nhóm công tác. Tiếp đến là tổ chức triển khai tập huấn để triển khai thực hiện công tác TĐG trong KĐCL giáo dục.	0,0	10,2	33,5	26,5	29,8	3,76	0,99	

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không hiệu quả; 2. Không hiệu quả; 3. Tương đối hiệu quả; 4. Hiệu quả; 5. Rất hiệu quả;
ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát bảng 2 cho thấy CBQL 12 trường Tiểu học thành phố Pleiku đã tổ chức thực hiện hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục. Mức độ hiệu quả thực hiện là tương đối cao (ĐTB tập trung từ 3,76 đến 4,31, tỉ lệ: 75,2% đến 86,2%). Cụ thể là: “*Chủ tịch hội đồng TĐG trong KĐCL giáo dục phải biết tổ chức, chỉ huy, phân bổ sắp xếp các nguồn lực trong và ngoài nhà trường khi thực hiện hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục*” (Mức độ hiệu quả thực hiện: ĐTB = 4,31, tỉ lệ: 86,2%) điều đó thể hiện rõ vai trò điều hành chủ đạo của người đứng đầu; “*Sắp xếp để phát huy sở trường, hạn chế sở đoản của từng thành viên trong hội đồng TĐG, nhìn người giao việc*” (Mức độ hiệu quả thực hiện: ĐTB = 4,29, tỉ lệ: 85,8%); “*Phân công, phân nhiệm rõ ràng cho từng thành viên; phân thành các nhóm công tác để mỗi nhóm phụ trách 01 tiêu chuẩn và có nhóm trưởng phụ trách*” (Mức độ hiệu quả thực hiện: ĐTB = 4,27, tỉ lệ: 85,4%); “*Quy định rõ chức năng, quyền hạn cho từng người, từng nhóm công tác; yêu cầu các thành viên trong nhóm công tác phải phối hợp tốt với nhau*” (Mức độ hiệu quả thực hiện: ĐTB = 4,10, tỉ lệ: 82,0%); “*Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các nhóm công tác. Tiếp đến là tổ chức triển khai tập huấn để triển khai thực hiện công tác TĐG trong KĐCL giáo dục*” cũng là một khâu khá quan trọng trong quá trình TĐG nhưng kết quả khảo sát lại cho thấy mức độ thực hiện công việc này chỉ ở mức “tương đối” (ĐTB = 3,76, tỉ lệ: 75,2%). Mà yếu tố tạo nên sự thành công của hoạt động TĐG chính là công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên Hội đồng TĐG về KĐCL. Kinh nghiệm cho thấy ở đâu làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thì ở đó năng lực, sự am hiểu của đội ngũ đánh giá được nâng lên rõ rệt.

Vì vậy, CBQL cần tăng cường việc xây dựng cơ chế phối hợp, thiết lập các mối quan hệ trong quản lý, duy trì chế độ thông tin, tạo ra sự phối hợp nhịp nhàng của bộ máy quản lý sẽ góp phần sớm hoàn thành mục tiêu của hoạt động TĐG.

3.1.4. Thực trạng chỉ đạo việc thu thập, xử lý, phân tích minh chứng, viết báo cáo tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học

Sau khi lập kế hoạch và sắp xếp tổ chức, người CBQL phải điều khiển cho hệ thống hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu đã đề ra. Chỉ đạo hoạt động TĐG trong KĐCL GD là quá trình Chủ tịch Hội đồng TĐG sử dụng quyền lực của mình để tác động đến các thành viên thực hiện hoạt động TĐG một cách có chủ đích nhằm phát huy hết tiềm năng của họ hướng vào việc đạt mục tiêu TĐG.

Chỉ đạo, điều hành việc thu thập, xử lý, phân tích minh chứng và viết báo cáo thực hiện hoạt động TĐG trong KĐCL GD là một nội dung quản lý quan trọng. Chúng tôi đã khảo sát thực trạng nội dung quản lý này và kết quả được thể hiện ở bảng 3 dưới đây:

Bảng 3. Đánh giá việc chỉ đạo việc thu thập, xử lý, phân tích minh chứng, viết báo cáo TĐG trong KĐCL giáo dục ở các trường tiểu học

STT	Chỉ đạo thu thập, phân tích, đánh giá minh chứng viết báo cáo	Hiệu quả thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
1	Chỉ đạo thu thập, xử lý, phân tích minh chứng, mã hóa thông tin minh chứng theo quy tắc đã quy định	0,0	2,3	11,6	44,7	41,4	4,25	0,75
2	Chỉ đạo thư ký hội đồng TĐG tập hợp các phiếu đánh giá tiêu chí, viết báo cáo TĐG trong KĐCL giáo dục.	0,0	3,7	15,3	28,8	52,1	4,29	0,86
3	Chỉ đạo viết báo cáo TĐG trong KĐCL giáo dục, báo cáo phải được mô tả ngắn gọn, rõ ràng, chính xác và đầy đủ các hoạt động giáo dục liên quan đến toàn bộ các tiêu chí.	0,0	7,0	12,6	36,7	43,7	4,17	0,90
4	Triển khai cho các thành viên hội đồng TĐG và các thành viên trong nhà trường tham gia góp ý, chỉnh lý báo cáo TĐG trong KĐCL giáo dục.	0,0	23,3	29,3	37,7	9,8	3,34	0,94
5	Chỉ đạo triển khai hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục trường tiểu học bao gồm một chuỗi hoạt động từ việc tập hợp, liên kết, hướng dẫn, điều hành, tác động đến các thành viên.	0,0	2,3	16,3	35,3	46,0	4,25	0,81

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không hiệu quả; 2. Không hiệu quả; 3. Tương đối hiệu quả; 4. Hiệu quả; 5. Rất hiệu quả; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát thực trạng ở bảng 3 cho thấy, công tác quản lý chỉ đạo thu thập, xử lý, phân tích minh chứng, viết báo cáo thực hiện hoạt động TĐG được thực hiện ở mức tương đối tốt (ĐTB từ 3,34 đến 4,29, tỷ lệ: 66,8% đến 85,8%) Cụ thể như sau:

Hiệu quả của hoạt động TĐG đạt cao hay thấp phụ thuộc rất nhiều vào năng lực của đội ngũ thực hiện hoạt động này hay nói cách khác chính là năng lực của các thành viên Hội đồng TĐG. Chính vì vậy, các thành viên Hội đồng TĐG phải am hiểu về KĐCL giáo dục và có năng lực đánh giá toàn bộ các bước trong quy trình

TĐG. Kết quả khảo sát đã cho thấy 12 trường Tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã đảm bảo được yêu cầu này về năng lực của Hội đồng *TĐG*.

Bên cạnh đó, việc “Triển khai cho các thành viên hội đồng *TĐG* và các thành viên trong nhà trường tham gia góp ý, chỉnh lý báo cáo *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục” (Mức độ hiệu quả thực hiện: *ĐTB* = 3,34, tỉ lệ: 66,8%) đã được thực hiện, song hiệu quả mang lại là chưa cao. Nguyên nhân này xuất phát từ thực tế, ở những trường đội ngũ không đồng đều thì việc phân công công việc quá là rất khó đối với Hiệu trưởng. Đây cũng là một hạn chế đòi hỏi các nhà quản lý giáo dục cần sớm khắc phục để tạo nên sự đồng thuận trong việc triển khai thực hiện hoạt động *TĐG* ở trường mình nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động này.

3.1.5. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

Đây là chức năng quan trọng của nhà quản lý, xuyên suốt quá trình quản lý và là chức năng quan trọng của mọi cấp quản lý. Kiểm tra là hoạt động nhằm thẩm định, xác định hành vi của cá nhân hay tổ chức trong quá trình thực hiện quyết định.

Kiểm tra hoạt động *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục là một nội dung quan trọng và phải được thực hiện nhằm so sánh kết quả hoạt động *TĐG* với mục tiêu *TĐG* để tìm ra những mặt tốt, những điểm chưa phù hợp, từ đó đưa ra những điều chỉnh hợp lý. Kết quả khảo sát về thực trạng kiểm tra hoạt động *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục tại 12 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai thể hiện ở bảng 4 sau:

Bảng 4. Đánh giá của CBQL và GV về kiểm tra, giám sát, khắc phục các điểm yếu việc thực hiện hoạt động *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục ở trường tiểu học

STT	Kiểm tra, đánh giá	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
1	Có kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra thường xuyên, linh hoạt để hoạt động <i>TĐG</i> trong <i>KĐCL</i> đạt hiệu quả.	0,0	1,4	16,7	36,7	45,1	4,26	0,78
2	Tổ chức giám sát thường xuyên hoạt động của các nhóm <i>TĐG</i> trong <i>KĐCL</i> GD để kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn và khắc phục bất cập và đề xuất các hướng điều chỉnh, thay đổi kịp thời.	0,0	2,8	12,1	78,1	7,0	3,89	0,54
3	Đảm bảo nội dung kiểm tra sát với nhiệm vụ, tập trung vào từng bước trong quy trình <i>TĐG</i> trong <i>KĐCL</i> giáo dục.	0,0	2,3	9,3	48,4	40,0	4,26	0,72
4	Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra, giám sát hoạt động <i>TĐG</i> trong <i>KĐCL</i> giáo dục.	0,0	3,3	51,6	40,5	4,7	3,47	0,64

*Ghi chú: 1. Yếu; 2. Kém; 3. Trung bình; 4. Khá; 5. Tốt; *ĐTB*: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); *ĐLC*: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát ở bảng 4 cho thấy, nội dung được đánh giá cao nhất trong công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục ở 12 trường Tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai là “Có kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra thường xuyên, linh hoạt để hoạt động *TĐG* trong *KĐCL* đạt hiệu quả” và “Đảm bảo nội dung kiểm tra sát với nhiệm vụ, tập trung vào từng bước trong quy trình *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục” (Mức độ đánh giá: *ĐTB* = 4,26 mức tốt, tỉ lệ: 85,2%); Ngoài ra, 12 trường Tiểu học thành phố Pleiku cũng đã quan tâm đến việc “Tổ chức giám sát thường xuyên hoạt động của các nhóm *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục để kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn và khắc phục bất cập và đề xuất các hướng điều chỉnh, thay đổi kịp thời” nhằm có những điều chỉnh kịp thời sau mỗi đợt triển khai hoạt động *TĐG* (Mức độ đánh giá: *ĐTB* = 3,89 mức khá, tỉ lệ: 77,8%).

Với việc phân tích kết quả khảo sát ở trên, chúng ta thấy công tác kiểm tra, giám sát, khắc phục các điểm yếu việc thực hiện hoạt động *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục đã được thực hiện nhưng hiệu quả chỉ ở mức khá – tốt (*ĐTB* từ 3,47 đến 4,26, tỉ lệ: 69,4% đến 85,2%). Trong thực tế, công tác kiểm tra đôi lúc còn hình thức, nể nang chưa đi sâu vào việc quan sát, đánh giá, đối chiếu sản phẩm hoạt động với mục đích yêu cầu cần đạt. Kết quả kiểm tra chưa thực sự tác động đến các thành viên tham gia một cách tích cực, nói cách khác chưa động viên, khuyến khích họ, nhằm điều chỉnh một số hoạt động, khắc phục tồn tại, hạn chế để giúp cho công tác *TĐG* đạt mục đích đề ra. Vì vậy, để hoạt động kiểm tra, đánh giá thực sự mang lại hiệu quả, góp phần vào thành công chung của nhà trường trong hoạt động *TĐG* thì Hội đồng *TĐG* các trường cần đẩy mạnh hơn nữa công tác này.

3.1.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học

Kết quả của hoạt động *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục không chỉ phụ thuộc vào phương thức xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch mà còn bị tác động của các yếu tố chủ quan và khách quan khác nhau. Để có sự đánh giá rõ hơn về thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý hoạt động *TĐG* trong *KĐCL* giáo dục, chúng tôi đã khảo sát, đánh giá về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố và kết quả được thể hiện ở bảng 5 sau:

Bảng 5. Đánh giá của CBQL, GV về các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục ở trường tiểu học

STT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
	Yếu tố chủ quan	1	2	3	4	5		
1	Năng lực quản lý và điều hành của đội ngũ CBQL các trường tiểu học	0,0	0,9	20,0	49,3	29,8	4,08	0,73
2	Mức độ tham gia của đội ngũ GV, NV trong các trường tiểu học	0,0	0,0	19,1	60,5	20,5	4,01	0,63
3	Tài chính và CSVC trang thiết bị của các trường tiểu học	0,0	0,5	15,3	35,8	48,4	4,32	0,74
4	Công nghệ thông tin và phần mềm sử dụng để triển khai hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục	0,0	1,9	19,5	54,4	24,2	4,01	0,72
STT	Yếu tố khách quan	Mức độ đánh giá					ĐTB	ĐLC
1	Bộ GD&ĐT, các Sở GD&ĐT phải kịp thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn	0,0	0,5	9,8	25,1	64,7	4,54	0,69
2	Bộ GD&ĐT cũng đã tổ chức nhiều hội thảo để triển khai hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục	0,0	0,9	10,7	45,1	43,3	4,31	0,69
3	Phòng Khảo thí và KĐCL giáo dục cần triển khai hoạt động này một cách thường xuyên, liên tục	0,0	1,4	15,8	56,3	26,5	4,08	0,69
4	Văn hoá chất lượng, và sự thừa nhận kết quả TĐG trong KĐCL giáo dục	0,0	2,8	18,6	53,5	25,1	4,01	0,74

**Ghi chú: 1. Hoàn toàn không ảnh hưởng; 2. Không ảnh hưởng; 3. Tương đối ảnh hưởng; 4. Ảnh hưởng; 5. Rất ảnh hưởng; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn*

*** Các yếu tố chủ quan:** Kết quả khảo sát ở bảng 5 cho thấy CBQL và GV đều đánh giá cao sự tác động của các yếu tố chủ quan đến công tác quản lý hoạt động TĐG ở các trường Tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (ĐTB từ 4,01 đến 4,32, tỉ lệ: 80,2% đến 86,4%). Trong đó, yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất là “*Tài chính và CSVC trang thiết bị của các trường tiểu học*” (ĐTB = 4,32 - Rất ảnh hưởng, tỉ lệ: 80,2%). Điều kiện CSVC, trang thiết bị cũng là một trong những tiêu chí để đánh giá nhà trường có đảm bảo CLGD. Mặt khác, nó cũng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động TĐG của các trường. Nếu các thành viên trong Hội đồng TĐG được làm việc trong môi trường CSVC, trang thiết bị đầy đủ, tương đối hiện đại thì hoạt động TĐG sẽ diễn ra trôi chảy và sớm cán đích. Bởi vì, hoạt động TĐG rất cần các trang thiết bị hỗ trợ trong quá trình thu thập và bổ sung thông tin, minh chứng.

Ngoài ra, các yếu tố ảnh hưởng khác như: “*Năng lực quản lý và điều hành của đội ngũ CBQL các trường tiểu học*” (ĐTB = 4,08, tỉ lệ: 81,6%); “*Mức độ tham gia của đội ngũ GV, NV trong các trường tiểu học*” và “*Công nghệ thông tin và phần mềm sử dụng để triển khai hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục*” (ĐTB = 4,01 - Ảnh hưởng, tỉ lệ: 80,2%).

Như vậy có thể thấy, CBQL và GV đã đánh giá được mức độ ảnh hưởng của các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động TĐG. Từ đó, chúng ta có thể tìm ra nguyên nhân và đề xuất những biện pháp để góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động này.

*** Các yếu tố khách quan:** Qua số liệu thống kê ở bảng 5 cho thấy tính chất nhất quán, chính xác của các văn bản, chỉ đạo điều hành và mức độ ảnh hưởng mang tính tích cực đến hành vi, thái độ của các thành viên trong Hội đồng TĐG được đánh giá qua yếu tố “*Bộ GD&ĐT, các Sở GD&ĐT phải kịp thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn*” (ĐTB = 4,08- Ảnh hưởng, tỉ lệ: 81,6%). Trên thực tế các văn bản có tính nhất quán và chính xác ngay từ khi ban hành thì sẽ có tính thuyết phục cao. Từ đó, tạo niềm tin và trở thành chỗ dựa vững chắc cho các thành viên Hội đồng TĐG tự tin thực hiện hoạt động TĐG một cách hiệu quả và sẽ tác động tích cực đến hành vi, thái độ của họ trong quá trình TĐG.

Bên cạnh đó, yếu tố “*Bộ GD&ĐT cũng đã tổ chức nhiều hội thảo để triển khai hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục*” cũng được đánh giá có mức độ ảnh hưởng lớn (ĐTB = 4,31, tỉ lệ: 86,2%), điều này cho thấy việc tổ chức tập huấn, hội thảo là rất cần thiết, quyết định cho sự thành công cũng như chất lượng của hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục.

5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai cho thấy, mặc dù đã đạt được những kết quả tích cực, nhưng vẫn tồn tại nhiều hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ sự quan tâm chưa đầy đủ của các cấp quản lý, thiếu đồng bộ trong các biện pháp triển khai, dẫn đến hiệu quả hoạt động TĐG chưa cao. Công tác xây dựng kế hoạch TĐG còn mang tính hình thức, chưa phát huy được tính chủ động và sáng tạo của đội ngũ cán bộ, GV. Bên cạnh đó, việc kiểm

tra, giám sát và đánh giá kết quả hoạt động TĐG chưa được thực hiện thường xuyên, thiếu những điều chỉnh kịp thời để nâng cao chất lượng. Xét về vai trò của hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục, đây là công cụ quan trọng giúp các trường tiểu học nhận diện rõ điểm mạnh, điểm yếu, từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục một cách hiệu quả. Do đó, việc tăng cường quản lý hoạt động này không chỉ mang ý nghĩa nâng cao chất lượng giáo dục mà còn góp phần đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm của nhà trường trước xã hội.

Trên cơ sở kết quả khảo sát và phân tích thực trạng, chúng tôi đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động TĐG trong KĐCL giáo dục tại các trường tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai như sau: (1) Tăng cường nhận thức và năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, GV về vai trò và quy trình TĐG thông qua các buổi tập huấn chuyên sâu. (2) Đổi mới quy trình xây dựng kế hoạch TĐG, đảm bảo tính cụ thể, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường. (3) Nâng cao hiệu quả thu thập và phân tích minh chứng, áp dụng công nghệ thông tin để quản lý dữ liệu một cách hệ thống. (4) Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động TĐG, kịp thời phát hiện và khắc phục những hạn chế trong quá trình triển khai. (5) Phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan, bao gồm nhà trường, phụ huynh học sinh và cộng đồng, để tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện và cải tiến chất lượng giáo dục. Việc áp dụng đồng bộ và linh hoạt các biện pháp trên, dựa trên đặc điểm và nguồn lực của từng trường, sẽ là yếu tố then chốt giúp nâng cao hiệu quả hoạt động TĐG, góp phần đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện tại các trường tiểu học thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học*. Hà Nội, Việt Nam: Tác giả.
- Cục Khảo thí và Kiểm định Chất lượng Giáo dục. (2018). *Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông*. Hà Nội, Việt Nam: Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011a). *Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2011–2020*. Hà Nội, Việt Nam: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011b). *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI*. Hà Nội, Việt Nam: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI*. Hà Nội, Việt Nam: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. (2019). *Luật Giáo dục* (Luật số 43/2019/QH14). Hà Nội, Việt Nam: Tác giả.

Management of self-assessment activities in education quality accreditation in primary schools in Pleiku city, Gia Lai province

Nguyễn Thanh Hùng¹, Nguyễn Trung Thành²

¹University of Education, Hue University

²Ngo May Primary School, Pleiku City, Gia Lai Province

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 20 September 2023

Received in revised form: 01 October 2023

Accepted: 20 October 2023

Published: 20 December 2025

Keywords:

Manage self-assessment activities;

Educational quality accreditation;

Primary schools.

Corresponding author:

Nguyễn Thanh Hùng

E-mail address:

nguyenthanhhung@dhsphue.edu.vn

ABSTRACT

The management of self-assessment activities in educational quality assurance at primary schools in Pleiku City, Gia Lai Province has received attention and achieved certain results; however, some limitations still remain. On this basis, we conducted a study involving 147 teachers and 45 administrators from 12 primary schools. The survey findings serve as a foundation for school leaders to reassess the effectiveness of self-assessment in educational quality assurance and to propose directions for improving this activity in primary schools in Pleiku City, Gia Lai Province.